

Số: 115/2020/QĐST-HNGĐ

Sông Công, ngày 23 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 158/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Thu T, sinh năm 1993

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Hải Th, sinh năm 1991

Đều trú tại: TDP P, phường L, Tp Sông Công, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thu T và anh Nguyễn Hải Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu T và anh Nguyễn Hải Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung Nguyễn Nhật L, sinh ngày 20/02/2015; Nguyễn Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 10/8/2011. Khi ly hôn chị T và anh Th thỏa thuận: Chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Nguyễn Nhật L, Nguyễn Ngọc Quỳnh A cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh Th có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Th vì chị T không yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thu T tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn trả chị T 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008083 ngày 23/11/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

-TAND tỉnh TN;  
-VKSND TPSC TN;  
-THADS TPSC TN;  
-Các đương sự;  
-UBND P.L,  
Tp Sông Công, TN;  
-Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Bình**